

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2021-2022

(V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2021-2022
(01/07/2021-30/06/2022) đã được kiểm toán)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa ("**Điều Lệ**");
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2021-2022 số 03./2022/BB-DHĐCĐ/TTCBH ngày 28/10/2022 của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất cho niên độ 2021-2022 (01/07/2021-30/06/2022) đã được kiểm toán, cụ thể như sau:

Tóm tắt các chỉ tiêu quan trọng của Báo cáo Tài chính đã kiểm toán năm tài chính 2021-2022 (từ ngày 01/07/2021 đến ngày 30/06/2022)

I. Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán niên độ 2021-2022

1. Bảng cân đối kế toán riêng: tóm tắt tại ngày 30/06/2022

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2022	30/06/2021
Tài sản ngắn hạn	9.973.070.536.293	7.249.523.418.000
Tài sản dài hạn	16.199.441.561.853	14.361.895.569.189
Tổng tài sản	26.172.512.098.146	21.611.418.987.189

NGUỒN VỐN	30/06/2022	30/06/2021
Nợ phải trả	11.692.307.787.031	7.588.792.004.872
Nguồn vốn chủ sở hữu	14.480.204.311.115	14.022.626.982.317
Tổng nguồn vốn	26.172.512.098.146	21.611.418.987.189

2. Kết quả hoạt động kinh doanh riêng niên độ 2021-2022



Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2021- 30/06/2022)	Niên độ (01/07/2020- 30/06/2021)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	8.985.455.724.862	7.881.267.642.141
Giá vốn hàng bán	7.681.509.079.545	6.988.956.738.996
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	476.834.680.105	324.402.241.661
Lợi nhuận trước thuế	435.501.099.636	336.581.136.885
Lợi nhuận sau thuế	391.953.659.343	318.294.705.600

Thông tin chi tiết báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.tcsugar.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán thành phố Hồ Chí Minh theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.”

II. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán niên độ 2021 - 2022

1. Bảng cân đối kế toán hợp nhất tóm tắt tại ngày 30/06/2022

ĐVT: VNĐ

TÀI SẢN	30/06/2022	30/06/2021
Tài sản ngắn hạn	18.026.635.002.596	12.577.330.513.959
Tài sản dài hạn	9.703.733.029.991	7.893.568.735.300
Tổng tài sản	27.730.368.032.587	20.470.899.249.259

NGUỒN VỐN	30/06/2022	30/06/2021
Nợ phải trả	18.061.488.986.946	12.232.594.239.837
Nguồn vốn chủ sở hữu	9.668.879.045.641	8.238.305.009.422
Tổng nguồn vốn	27.730.368.032.587	20.470.899.249.259

2. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất niên độ 2021 – 2022

Chỉ tiêu	Niên độ (01/07/2021- 30/06/2022)	Niên độ (01/07/2020- 30/06/2021)
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.318.941.759.936	14.924.867.625.715
Giá vốn hàng bán	16.010.739.992.765	12.708.943.157.204
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	1.169.556.433.705	791.370.299.319
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1.045.572.400.381	783.599.950.034
Lợi nhuận sau thuế	873.458.753.885	650.368.455.065
Phân bổ cho:		
<i>Cổ đông không kiểm soát</i>	<i>(1.185.254.382)</i>	<i>5.327.410.706</i>
<i>Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ</i>	<i>874.644.008.267</i>	<i>645.041.044.359</i>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.167	891

Chi tiết báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán được công bố trên website Công ty: www.ttcugar.com.vn và trang thông tin của Sở Giao dịch Chứng Khoán TPHCM theo quy định về công bố thông tin.

3. Ý kiến của Kiểm toán

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 30 tháng 6 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.”

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- HDQT, BTGD;
- Lưu Tổ TLTK.

